

NGHỊ QUYẾT

**Về việc dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2024
thuộc nguồn vốn ngân sách cấp thị xã**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỐ
KHÓA I - KỲ HỌP THỨ 12**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Luật sửa đổi, bổ
sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác
công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh
nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng
01 năm 2022;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị quyết số 116/NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2021 của
Hội đồng nhân dân thị xã về thống nhất kế hoạch đầu tư công trung hạn giai
đoạn 2021-2025 thuộc nguồn vốn ngân sách cấp thị xã;*

*Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Hội
đồng nhân dân thị xã về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung
hạn giai đoạn 2021-2025 và phân bổ vốn trung hạn cho các dự án đủ điều kiện
thuộc nguồn vốn ngân sách cấp thị xã;*

*Căn cứ Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Hội
đồng nhân dân thị xã về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung
hạn giai đoạn 2021-2025;*

*Xét Tờ trình số 113/TTr-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban
nhân dân thị xã về việc dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2024 thuộc nguồn
vốn ngân sách cấp thị xã; Báo cáo thẩm tra số 125/BC-HĐND ngày 17 tháng 7
năm 2023 của Ban Kinh tế - xã hội Hội đồng nhân dân thị xã và ý kiến của đại
biểu Hội đồng nhân dân thị xã tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Thống nhất dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2024 thuộc
nguồn vốn ngân sách cấp thị xã, với các nội dung như sau:**

1. Dự kiến kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công dự kiến năm 2024 của ngân sách cấp thị xã: 98 tỷ đồng, trong đó:

- Vốn đầu tư từ ngân sách tỉnh phân cấp cho ngân sách thị xã: 28 tỷ đồng.
- Vốn đầu tư xây dựng cơ bản tập trung: 20 tỷ đồng.
- Vốn thu từ tiền sử dụng đất: 50 tỷ đồng (từ nguồn đấu giá quyền sử dụng của các dự án: Xây dựng cơ sở y tế tại thửa đất 400 (phường Phổ Thạnh): 18 tỷ đồng; Khu dân cư Nam tuyến đường QL1A đi Trung tâm bồi dưỡng chính trị thị xã và Khu dân cư Đồng Bàu: 4 tỷ đồng; Khu dân cư Gò Dừa (xã Phổ Cường): 7 tỷ đồng; Khu dân cư Bàn An (phường Phổ Quang): 6 tỷ đồng; Khu dân cư làng cá Sa Huỳnh (Phố Thạnh): 10 tỷ đồng; Khu dân cư Lê Thánh Tôn (Phường Nguyễn Nghiêm): 5 tỷ đồng).

2. Nguyên tắc, tiêu chí phân bổ

- Việc phân bổ kế hoạch đầu tư công phải tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công; Luật Ngân sách nhà nước; Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Nghị quyết số 19/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương của tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025.

- Phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công của thị xã.
- Bảo đảm công khai, minh bạch trong việc phân bổ vốn đầu tư công, góp phần tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3. Thứ tự ưu tiên bố trí vốn đầu tư công năm 2024

a) Phân bổ đủ vốn để thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản (nếu có) theo quy định tại khoản 4, Điều 101, Luật Đầu tư công.

b) Phân bổ vốn cho các dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa bố trí đủ vốn; dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt; dự án dự kiến hoàn thành trong kỳ kế hoạch.

c) Phân bổ vốn để thực hiện nhiệm vụ quy hoạch.

d) Phân bổ vốn cho các dự án khởi công mới đáp ứng theo quy định tại khoản 5, Điều 51, Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật có liên quan.

4. Dự kiến phân bổ nguồn vốn Kế hoạch đầu tư công năm 2024

- Bố trí thanh toán khối lượng hoàn thành các dự án đã bàn giao đưa vào sử dụng và các dự án chuyển tiếp sang năm 2024: 79,514 tỷ đồng.
- Bố trí vốn đối ứng trong xây dựng nông thôn mới: 7,980 tỷ đồng.
- Bố trí cho các dự án khởi công mới năm 2024: 10,506 tỷ đồng.

(Chi tiết có các phụ lục 1, 2, 3 kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND thị xã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thị xã Đức Phổ khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026 Kỳ họp thứ 12 (kỳ họp thường lệ giữa năm 2023) thông qua ngày 19 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Thường trực Thị ủy;
- Thường trực HĐND thị xã;
- UBND thị xã;
- UBMTTQVN và các tổ chức CT-XH thị xã;
- Các Ban HĐND thị xã;
- Đại biểu HĐND thị xã;
- Các phòng: TCKH, QLĐT;
- Ban quản lý dự án ĐTXD và PTQĐ thị xã;
- Văn phòng HĐND và UBND thị xã;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Kiên

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐỨC PHỔ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 1
DỰ KIẾN KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2024 ĐỐI VỚI DỰ ÁN HOÀN THÀNH VÀ DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP
(Kèm theo Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2023 của HĐND thị xã Đức Phổ)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Tổng mức đầu tư	Luỹ Kế đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024 dự kiến	Ghi chú
	TỔNG CỘNG			477.568	162.962	79.514	
A	NGUỒN VỐN PHÂN CẤP CỦA NGÂN SÁCH TỈNH			42.795	12.839	16.120	
III	Công trình chuyển tiếp 2024			42.795	12.839	16.120	
1	Trường Mầm non Phở Thạnh; Hạng mục: 04 phòng học, hệ thống PCCC và thoát nước ngoài nhà	BQL DA ĐTXD và PTQĐ	Phở Thạnh	7.000	2.100	2.800	
2	Trường Tiểu học số 3 Phở Thạnh; Hạng mục: 06 phòng học bộ môn và nhà hiệu bộ	BQL DA ĐTXD và PTQĐ	Phở Thạnh	11.500	3.450	4.600	

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Tổng mức đầu tư	Luỹ Ké đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024 dự kiến	Ghi chú
3	Trường THCS Phở Nhon; Hạng mục: 04 phòng bộ môn	BQL DA ĐTXD và PTQĐ	Phở Nhon	5.500	1.650	2.200	
4	Trường Mầm non Phở Minh; Hạng mục: 02 phòng (Giáo dục thể chất, Giáo dục nghệ thuật)	BQL DA ĐTXD và PTQĐ	Phở Minh	1.900	570	760	
5	Trường Mầm non Phở An; Hạng mục: 2 phòng (Giáo dục thể chất, Giáo dục nghệ thuật)	BQL DA ĐTXD và PTQĐ	Phở An	1.900	570	760	
6	Đầu tư xây dựng hạ tầng Khu liên hợp xử lý chất thải rắn sinh hoạt thị xã Đức Phở (giai đoạn 3)	BQL DA ĐTXD và PTQĐ	Phở Nhon	14.995	4.499	5.000	
B	VỐN TỪ NGUỒN THU QUỸ ĐẤT			397.373	135.693	50.000	
I	Công trình dự kiến hoàn thành năm 2023			83.195	65.128	13.116	
1	Đường Đức Phở -Phở Khánh (ĐH.47) (các đoạn còn lại)	BQL DA ĐTXD và PTQĐ	các xã, phường	11.200	8.760	1.719	

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Tổng mức đầu tư	Luỹ Kế đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024 dự kiến	Ghi chú
2	Cầu Suối Đục	UBND xã Phở Nhon	Phở Nhon	4.000	3.200	329	
3	Đầu tư xây dựng hạ tầng Khu liên hợp xử lý chất thải rắn sinh hoạt thị xã Đức Phổ	BQL DA ĐTXD và PTQĐ	Phở Nhon	14.995	10.999	3.866	
4	Kênh thoát nước chống ngập úng Đồng Lau đoạn qua xã Phở Khánh	BQL DA ĐTXD và PTQĐ	Phở Khánh	8.000	6.400	1.294	
5	Xây dựng 12 phòng học của Trường THCS Phở Thạnh	BQL DA ĐTXD và PTQĐ	Phở Thạnh	13.000	10.080	2.331	
6	Xây dựng 12 phòng học của Trung tâm GDTX-GDNN	BQL DA ĐTXD và PTQĐ	Nguyễn Nghiêm	14.000	10.989	711	
7	Xây dựng 06 phòng học 02 tầng Trường TH Nguyễn Nghiêm	BQL DA ĐTXD và PTQĐ	Nguyễn Nghiêm	7.000	5.900	862	
8	Cải tạo, nâng cấp khu tưởng niệm liệt sĩ Đức Phổ nguồn vốn ngân sách cấp thị xã	BQL DA ĐTXD và PTQĐ	Nguyễn Nghiêm	11.000	8.800	2.004	

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Tổng mức đầu tư	Luỹ Kế đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024 dự kiến	Ghi chú
II	Công trình chuyển tiếp sang 2024			301.283	64.865	30.371	
1	Đoạn đường Phạm Văn Đồng giáp tuyến đường Trần Hưng Đạo; Hạng mục: Nền, mặt đường, điện chiếu sáng, thoát nước, cây xanh và an toàn giao thông; Lý trình: Km0+987,5-Km1+147,5	UBND Nguyễn Nghiêm	Nguyễn Nghiêm	14.777	6.959	1.500	
2	Tuyến đường Quốc lộ 1A - Mỹ Á-KCN Phố Phong (GD 1)	BQL DA ĐTXD và PTQĐ	Nguyễn Nghiêm Phố Ninh	60.006	2.000	1.000	
3	Khu dân cư dọc 2 bên đường bê tông An Lợi – Phước Hạ xã Phố Nhơn	BQL DA ĐTXD và PTQĐ	Phố Nhơn	5.500	2.785	2.500	
4	Khu dân cư Hùng Nghĩa xã Phố Phong	BQL DA ĐTXD và PTQĐ	Phố Phong	3.400	2.721	529	
5	Khu dân cư phía Nam đường Lê Thánh Tôn	BQL DA ĐTXD và PTQĐ	Nguyễn Nghiêm	42.600	12.000	5.000	
			4				

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Tổng mức đầu tư	Luỹ Kế đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024 dự kiến	Ghi chú
6	Khu dân cư đường Phạm Hữu Nhật	BQL DA ĐTXD và PTQĐ	Nguyễn Nghiêm	35.000	10.500	5.000	
7	Đường Huỳnh Thúc Kháng	BQL DA ĐTXD và PTQĐ	Phổ Minh, Phổ Hòa, Nguyễn Nghiêm	40.000	24.000	1.500	Phản vốn NS thị xã đối ứng
8	Đường Huỳnh Công Thiệu nối dài	BQL DA ĐTXD và PTQĐ	Phổ Minh	100.000	3.900	3.000	Phản vốn NS thị xã đối ứng
9	Khu dân cư phía Đông phường Phổ Thạnh	BQL DA ĐTXD và PTQĐ	Phổ Thạnh	55.000		4.842	
10	Khu dân cư Đồng Phời Trong	BQL DA ĐTXD và PTQĐ	Nguyễn Nghiêm	34.000		5.000	
11	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Mỹ Trang - Phổ Khánh	BQL DA ĐTXD và PTQĐ	Phổ Khánh, Phổ Cường	21.000		500	chi phí thiết kế

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Tổng mức đầu tư	Luỹ Kế đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024 dự kiến	Ghi chú
III	Nhiệm vụ Quy hoạch			12.895	5.700	6.513	
*	Đồ án quy hoạch đã hoàn thành			12.895	5.700	6.513	
1	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Nghĩa trang tập trung của thị xã tại Phở Phong	Phòng Quản lý đô thị	Phở Phong	1.395	600	766	
2	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Nghĩa trang tập trung của thị xã tại Phở Cường	Phòng Quản lý đô thị	Phở Cường	1.750	600	1.107	
3	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Nghĩa trang tập trung của thị xã tại Phở Khánh	Phòng Quản lý đô thị	Phở Khánh	1.775	600	1.129	
4	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Nghĩa trang tập trung của thị xã tại Phở Châu	Phòng Quản lý đô thị	Phở Châu	1.380	600	751	

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Tổng mức đầu tư	Lũy Kế đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024 dự kiến	Ghi chú
5	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu Liên hợp xử lý chất thải rắn thị xã Đức Phổ	Phòng Quản lý đô thị	Phổ Nhơn	1.260	600	648	
6	Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Trung tâm đô thị Phổ Vinh (phân khu 2)	Phòng Quản lý đô thị	Phổ Vinh	5.335	2.700	2.112	
C	VỐN XÂY DỰNG CƠ BẢN TẬP TRUNG			37.400	14.430	13.394	
I	Công trình hoàn thành năm 2023			6.000	5.010	834	
1	Xây dựng 04 phòng học bộ môn và tường rào, cổng ngõ của Trường THCS Nguyễn Nghiêm	BQL DA ĐTXD và PTQĐ	Nguyễn Nghiêm	6.000	5.010	834	
III	Công trình chuyển tiếp			31.400	9.420	12.560	
1	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Phổ Minh - Phổ Văn (đoạn Phổ Văn)	BQL DA ĐTXD và PTQĐ	Phổ Minh, Phổ Văn	6.500	1.950	2.600	

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Tổng mức đầu tư	Luỹ Kế đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024 dự kiến	Ghi chú
2	Đầu tư các nghĩa trang nhân dân trên địa bàn thị xã	BQL DA ĐTXD và PTQĐ	Phố Khánh, Phố Cường	14.900	4.470	5.960	
3	Đập ngăn giữ nước, khơi thông dòng chảy và kè chống sạt lở suối Cầu Gạch	BQL DA ĐTXD và PTQĐ	Phố Cường	10.000	3.000	4.000	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐỨC PHỔ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 2

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2024 BỐ TRÍ ĐỐI ỨNG CHO XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

(Kèm theo Nghị quyết số 17 /NQ- HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2023 của HĐND thị xã Đức Phổ)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024 dự kiến	Ghi chú
	Bố trí đối ứng NS thị xã hỗ trợ các công trình thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới	Các xã	7.980		7.980	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐỨC PHỔ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 3

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2024 ĐỐI VỚI DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2023 của HĐND thị xã Đức Phổ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2024	Ghi chú
	TỔNG CỘNG			39.329	10.506	
A	NGUỒN VỐN PHÂN CẤP CỦA NGÂN SÁCH TỈNH			13.000	3.900	
1	Cải tạo, sửa chữa tuyến đường Núi Bàu - Liệt Sơn	Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ	Phổ Hòa	7.000	2.100	
2	Hệ thống điện chiếu sáng các trục đường chính trên địa bàn thị xã.	Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ	các xã, phường	6.000	1.800	
B	VỐN TỪ NGUỒN THU QUỸ ĐẤT				0	

C	VỐN XÂY DỰNG CƠ BẢN TẬP TRUNG			26.329	6.606	
1	Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Trung tâm đô thị phía Bắc đô thị Đức Phổ (Phố Văn - Phố Thuận - Phố An - Phố Quang)	Phòng Quản lý đô thị	Phố Văn - Phố Thuận - Phố An - Phố Quang	15.000	3.208	
2	Điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2045	Phòng Quản lý đô thị	các xã, phường	9.900	2.970	
3	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư phía Bắc đường Ngô Quyền	Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ	Phố Minh	858	257	
4	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư phía Tây đường Phạm Văn Đồng	Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ	Phố Hoà	571	171	